

XÁC NHẬN TÀI KHOẢN ĐỐI ỨNG CHO NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI

[SỐ KIỂM SOÁT OMB 1506-0043]

Thông tin có trong Giấy chứng nhận này được tìm kiếm theo Mục 5318 (j) và 5318 (k) của Tiêu đề 31 của Bộ luật Tiểu bang Hoa Kỳ, như được bổ sung bởi mục 313 và 319 (b) của Đạo luật PATRIOT của Hoa Kỳ năm 2001 (Luật Công 107 -56).

Xác nhận này phải được hoàn thành bởi bất kỳ ngân hàng nước ngoài nào có tài khoản đại lý với bất kỳ ngân hàng hoặc nhà môi giới-đại lý chứng khoán nào của Hoa Kỳ (một tổ chức tài chính được đảm bảo như được định nghĩa trong 31 CFR 1010.605 (e)). Một pháp nhân không phải là ngân hàng nước ngoài không bắt buộc phải hoàn thành Giấy chứng nhận này. Ngân hàng nước ngoài là ngân hàng được tổ chức theo luật nước ngoài và nằm bên ngoài Hoa Kỳ (xem định nghĩa tại 31 CFR 1010.100 (u)). Ngân hàng bao gồm các văn phòng, chi nhánh và đại lý của ngân hàng thương mại hoặc công ty tín thác, ngân hàng tư nhân, ngân hàng quốc gia, tổ chức tiết kiệm, liên hiệp tín dụng và các tổ chức khác được điều lệ theo luật ngân hàng và được giám sát bởi giám sát ngân hàng của bất kỳ tiểu bang nào (xem định nghĩa tại 31 CFR 1010.100 (NS)).¹

Tài khoản đại lý của ngân hàng nước ngoài là bất kỳ tài khoản nào để thay mặt ngân hàng nước ngoài nhận tiền gửi, thanh toán hoặc giải ngân khác hoặc xử lý các giao dịch tài chính khác liên quan đến ngân hàng nước ngoài. Hướng dẫn đặc biệt dành cho chi nhánh nước ngoài của ngân hàng Hoa Kỳ: Chi nhánh hoặc văn phòng của ngân hàng Hoa Kỳ bên ngoài Hoa Kỳ là một ngân hàng nước ngoài. Một chi nhánh hoặc văn phòng như vậy không bắt buộc phải hoàn thành Giấy chứng nhận này đối với Tài khoản đại lý có chi nhánh ở Hoa Kỳ và văn phòng của cùng một ngân hàng Hoa Kỳ.

Hướng dẫn đặc biệt để bao gồm nhiều chi nhánh trên một Giấy chứng nhận: Một ngân hàng nước ngoài có thể hoàn thành một Giấy chứng nhận cho các chi nhánh và văn phòng của mình bên ngoài Hoa Kỳ. Giấy chứng nhận phải liệt kê tất cả các chi nhánh và văn phòng được đảm bảo và phải bao gồm thông tin được yêu cầu trong Phần C cho mỗi chi nhánh hoặc văn phòng duy trì Tài khoản Đối tác với Tổ chức Tài chính Được đảm bảo. Sử dụng các tờ đính kèm khi cần thiết.

A. Tổ chức tài chính ký dưới đây là **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VIETINBANK)** ("Ngân hàng nước ngoài") xác nhận như sau

B. Các Tài khoản đối ứng được nêu ra bởi xác nhận này: *Đánh dấu vào một ô.*

Xác nhận này áp dụng cho toàn bộ các tài khoản lập cho ngân hàng nước ngoài bởi tổ chức tài chính được bảo đảm.

Xác nhận này áp dụng cho tài khoản đối ứng lập bởi.....(tên của tổ chức tài chính được bảo đảm) cho ngân hàng nước ngoài

C. Hiện diện thực tế / tình trạng chi nhánh được quản lý: *Đánh dấu vào một ô và hoàn thành các ô trống.*

¹ "Ngân hàng nước ngoài" không bao gồm bất kỳ ngân hàng trung ương nước ngoài hoặc cơ quan tiền tệ nào có chức năng như một ngân hàng trung ương, hoặc bất kỳ tổ chức tài chính quốc tế hoặc ngân hàng phát triển khu vực nào được thành lập theo hiệp ước hoặc thỏa thuận quốc tế.

Ngân hàng nước ngoài có **hiện diện thực tế** tại bất cứ quốc gia nào. Có nghĩa là:

- Ngân hàng nước ngoài có cơ sở kinh doanh tại địa chỉ sau đây: **xem phụ lục 1 đính kèm**, nơi Ngân hàng nước ngoài tuyển dụng một hay nhiều lao động toàn thời gian và duy trì hoạt động liên quan đến hoạt động ngân hàng.
- Địa chỉ trên đây, như được nêu trong **phụ lục 1 đính kèm**, nơi Ngân hàng nước ngoài được phép thực hiện các hoạt động ngân hàng.
- Ngân hàng nước ngoài là đối tượng kiểm tra của, **xem phụ lục 1 đính kèm**, cơ quan quản lý ngân hàng đã cấp phép cho Ngân hàng nước ngoài hoạt động kinh doanh

Ngân hàng nước ngoài không có sự hiện diện thực tế ở bất kỳ quốc gia nào, nhưng Ngân hàng nước ngoài là **một chi nhánh được quản lý**. Điều đó có nghĩa là:

- Ngân hàng nước ngoài là một chi nhánh của tổ chức lưu ký, hiệp hội tín dụng hoặc ngân hàng nước ngoài duy trì sự hiện diện thực tế tại địa chỉ đường phố sau: _____, nơi nó sử dụng một hoặc nhiều người làm việc toàn thời gian và lưu giữ hồ sơ hoạt động liên quan đến các hoạt động ngân hàng của nó.
- Địa chỉ trên ở _____ (điền tên quốc gia), nơi tổ chức tiền gửi, tổ chức tín dụng hoặc ngân hàng nước ngoài được cấp phép hoạt động kinh doanh ngân hàng.
- Ngân hàng nước ngoài là đối tượng kiểm tra của _____, (điền tên Cơ quan quản lý ngân hàng), cùng một cơ quan ngân hàng quản lý tổ chức tiền gửi, tổ chức tín dụng hoặc ngân hàng nước ngoài.

Ngân hàng nước ngoài **không** có sự hiện diện thực tế tại một quốc gia và không phải là một chi nhánh được quản lý.

D. Sử dụng gián tiếp các tài khoản đại lý: Đánh dấu vào ô để xác nhận.

Không một Tài khoản đối ứng nào được duy trì bởi một Tổ chức Tài chính được đảm bảo được sử dụng để gián tiếp cung cấp các dịch vụ ngân hàng cho các ngân hàng nước ngoài nào đó. Ngân hàng Nước ngoài xác nhận dưới đây rằng họ không sử dụng bất kỳ Tài khoản đối ứng nào với một Tổ chức Tài chính có đảm bảo để gián tiếp cung cấp các dịch vụ ngân hàng cho bất kỳ ngân hàng nước ngoài nào khác mà không có hiện diện thực tế tại một quốc gia và không phải là một chi nhánh được quản lý.

E. Thông tin Quyền sở hữu: Chọn hộp 1 hoặc 2 bên dưới, nếu có.

1. **Mẫu FR Y-7** có trong hồ sơ. Ngân hàng nước ngoài đã đăng ký với Cục Dự trữ Liên bang một Mẫu FR Y-7 hiện hành và đã khai báo thông tin sở hữu tại Khoản 4 Mẫu FR Y-7.

2. **Cổ phiếu của Ngân hàng nước ngoài được giao dịch công khai**. Giao dịch công khai có nghĩa là cổ phiếu được niêm yết và giao dịch trên sàn chứng khoán hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán chưa niêm yết được quản lý bởi cơ quan chứng khoán nước ngoài theo Mục 3 (a) (50) của Luật Chứng khoán năm 1934 (15 USC 78c (a) (50)).

Nếu một trong hai ô 1 và 2 được đánh dấu, hãy hoàn thành Mục 3 bên dưới, nếu phù hợp.

3. Ngân hàng nước ngoài **không** có (các) chủ sở hữu ngoại trừ các trường hợp được nêu dưới đây. Trong phạm vi Giấy chứng nhận này, chủ sở hữu là **pháp nhân**, trực tiếp hoặc gián tiếp, (a) sở hữu,

kiểm soát hoặc có quyền kiểm soát từ 25% trở lên đối với bất kỳ loại chứng khoán có quyền bầu HĐQT; hoặc các quyền lợi liên quan đến việc bầu HĐQT của ngân hàng nước ngoài; hoặc (b) kiểm soát việc bổ nhiệm phần lớn thành viên HĐQT (hoặc các cá nhân thực hiện các chức năng tương tự) của Ngân hàng nước ngoài. Trong phạm vi văn bản này, (i) Pháp nhân nghĩa là bất kỳ cá nhân, ngân hàng, tập đoàn, công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc bất kỳ pháp nhân nào khác; (ii) chứng khoán có quyền bầu HĐQT hoặc các quyền lợi liên quan đến việc bầu HĐQT nghĩa là chứng khoán hoặc các quyền lợi khác cho phép người sở hữu bỏ phiếu bầu hoặc lựa chọn thành viên HĐQT (hoặc các cá nhân thực hiện các chức năng tương tự); và (iii) các thành viên của cùng một gia đình sẽ được coi là một **pháp nhân**.

Tên	Địa chỉ
Chính phủ Việt Nam	Số 1, phố Hoàng Hoa Thám, quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

F. Đại diện thực hiện: *hoàn thành những việc sau.*

Cá nhân hoặc tổ chức sau: **FOX HORAN & CAMERINI LLP** là cư dân của Hoa Kỳ tại địa chỉ đường phố sau: **885 Third Avenue, New York, NY 10022, USA**, và được ủy quyền để chấp nhận dịch vụ thủ tục pháp lý thay mặt cho Ngân hàng nước ngoài từ Bộ trưởng Ngân khố hoặc Bộ trưởng Tư pháp Hoa Kỳ theo Mục 5318 (k) của tiêu đề 31, Bộ luật Hoa Kỳ..

G. Chung:

Theo đây, Ngân hàng Nước ngoài đồng ý thông báo bằng văn bản cho từng Tổ chức Tài chính Được đảm bảo mà tại đó Tổ chức này đang duy trì bất kỳ Tài khoản Đại lý nào về bất kỳ thay đổi nào về sự kiện hoặc hoàn cảnh được báo cáo trong Giấy chứng nhận này. Thông báo sẽ được đưa ra trong vòng 30 ngày theo lịch kể từ ngày thay đổi đó.

Ngân hàng nước ngoài hiểu rằng mỗi Tổ chức Tài chính được đảm bảo mà tại đó tổ chức này duy trì Tài khoản Đại lý có thể cung cấp bản sao Giấy chứng nhận này cho Bộ trưởng Ngân khố và Tổng chưởng lý Hoa Kỳ. Ngân hàng nước ngoài hiểu thêm rằng các tuyên bố trong Giấy chứng nhận này có thể được chuyển đến một hoặc nhiều sở hoặc cơ quan của Hợp chúng quốc Hoa Kỳ nhằm mục đích hoàn thành các chức năng chính phủ của các sở và cơ quan đó.

Tôi, **NGUYỄN ĐỨC THÀNH**, xác nhận rằng tôi đã đọc và hiểu Giấy chứng nhận này, rằng các tuyên bố trong Giấy chứng nhận này là đầy đủ và chính xác, và tôi được ủy quyền thực hiện Giấy xác nhận này thay mặt cho Ngân hàng nước ngoài.



NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM (VIETINBANK)

NGUYỄN ĐỨC THÀNH
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngày: 20/12/2021

PHỤ LỤC 1

Trụ sở chính

Tên	Địa chỉ	Quốc gia	Cơ quan quản lý
Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam	108 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	Việt Nam	Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam

Chi nhánh nước ngoài và công ty con

Tên	Địa chỉ	Quốc gia	Cơ quan quản lý
Vietinbank Lao Limited	Số 268 Lanxang, Bản Hsatsady, Huyện Chanthabouly, Thủ đô Viêng Chăn	Lao PDR	Bank of Lao PDR
Vietinbank German Branch	Im Trutz Frankfurt 55, 60322 Frankfurt am Main	Germany	BAFIN

